TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59 /2018/HS-ST
Ngày 12-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạn

2. Bà Lò Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Ngần Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lù Thái Q (tên gọi khác: không), sinh ngày 23 tháng 8 năm 1988 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản B, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Bản B, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lù Xuân Đ, sinh năm 1958 và bà Lò Thị K, sinh năm 1962; có vợ là Lù Thị Chiến T, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và 01 con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2017, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/12/2017 tại khu vực tổ 2, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Lù Thái Q bị tổ công tác Công an phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu xanh và 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa cục bột màu trắng (Q tự giác giao nộp và tự khai nhận là hêrôin).

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN màu đen xám đỏ đã qua sử dụng.

01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26B-12705 màu trắng đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Lù Thái Q khai nhận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, Lù Thái Q mượn xe máy Honda Wave BKS 26B2-127.05 của bố đẻ là ông Lù Xuân Đ để đi chơi. Sau khi mượn được xe máy Q điều khiển xe máy từ nhà ở bản B, phường C, thành phố Sơn La đến khu vực tổ 9, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. Q gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ không biết họ, tên, địa chỉ ở đâu 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. Q chia gói Hêrôin vừa mua được ra làm hai gói nhỏ gồm 01 gói giấy màu xanh và 01 gói giấy bạc màu vàng , bên trong đều chứa cục bột màu trắng . Sau đó, Q cầm 02 gói Hêrôin ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực tổ 2, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Ngày 20/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả:

Chất cục bột màu trắng trong gói giấy màu xanh có trọng lượng là 0,05 gam. Lấy 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu Q 1; chất cục bột màu trắng trong gói giấy màu vàng có trọng lượng 0,06 gam. Lấy 0,06 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu Q2. Tổng trọng lượng là 0,11 gam, gửi phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 116/KLMT ngày 24/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1, Q2 là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định lần lượt là Q1=0,05gam và Q 2=0,06 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,11gam; Loại chất Hêrôin.

Về nguồn gốc 0,11gam Hêrôin bị thu giữ: Bị cáo Lù Thái Q khai mua của một người phụ nữ không biết họ tên , địa chỉ ở đâu . Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 26/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Lù Thái Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lù Thái Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lù Thái Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lù Thái Q từ 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lù Thái Q; SN: 1988; Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 19/12/2017 tại tổ 2, phường Chiềng Lề, TP Sơn La, tỉnh Sơn La", mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Lù Thái Q: 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN-B35 màu đen – xám đỏ, số Imei 863304322162225, qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lù Thái Q nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Do nghiện chất ma túy, ngày 19/12/2017, Lù Thái Q đã có hành vi cất giấu trái phép 0,11 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 2, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 40 phút ngày 19/12/2017 tại tổ 2, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lù Thái Q cùng vật chứng thu giữ là 01 gói giấy màu xanh và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có cục bột màu trắng, có trọng lượng 0,11 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 116/KLMT ngày 24/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lò Văn H, sinh năm 1957, trú tại: Tổ 2, phường C, thành phố Sơn La , tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lù Thái Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lù Thái Q phạm tội với tổng trọng lượng 0,11 gam Hêrôin, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trong khi lượng hình, hội đồng xét xử có xem xét áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/20017 của Quốc hội khóa 14. Theo đó, khung hình phạt của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật

Hình sự năm 2015 quy định mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đồng thời, tại thời điểm xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Do đó cần xem xét áp dụng khung hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Lù Thái Q khai mua của một người phụ nữ không biết họ tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 19/12/2017 tại khu vực tổ 9, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lù Thái Q phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 (một) mảnh giấy màu xanh, 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng là vật bị cáo dùng để gói ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN – B35 màu đen, xám đỏ: Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo Lù Thái Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 26B2 – 12705: Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lù Xuân Đ (bố đẻ của bị cáo) cho bị cáo Q mượn. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, ông Đ không biết, không tham gia. Do đó, ngày 05/02/2018, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Sơn La ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Lù Xuân Đ quản lý, sử dụng.

[7] *Về án phí:* Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lù Thái Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lù Thái Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lù Thái Q; SN: 1988; Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 19/12/2017 tại tổ 2, phường Chiềng Lề, TP Sơn La, tỉnh Sơn La", mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong , kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Lù Thái Q: 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN-B35 màu đen – xám đỏ, số Imei 863304322162225, qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Lù Thái Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2018)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Vũ Văn Nghĩa